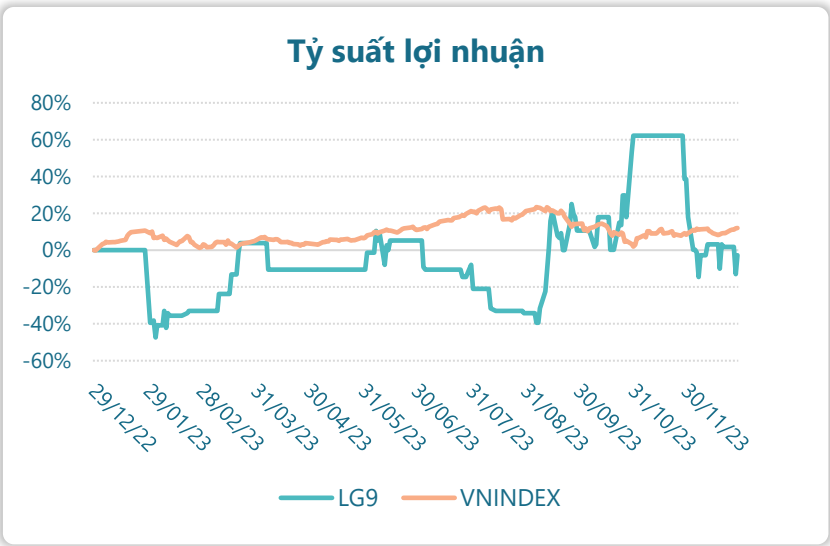
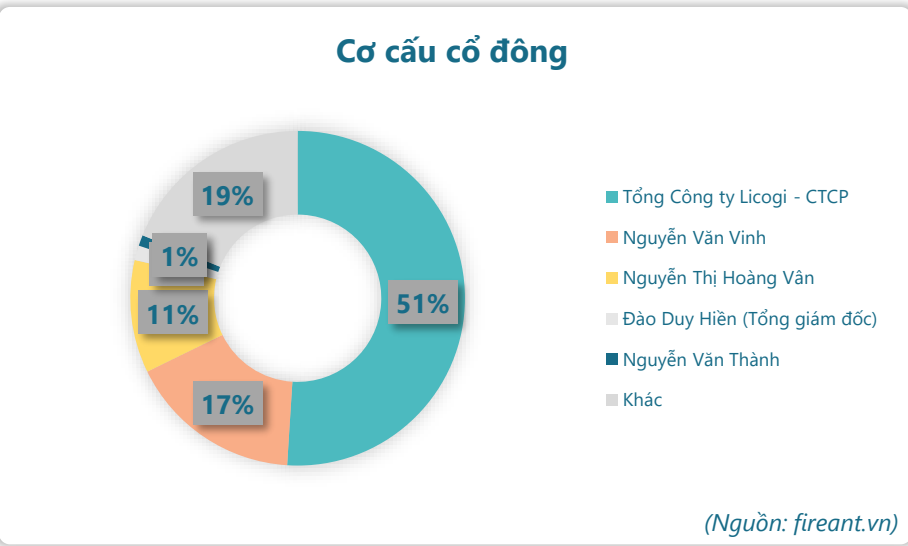
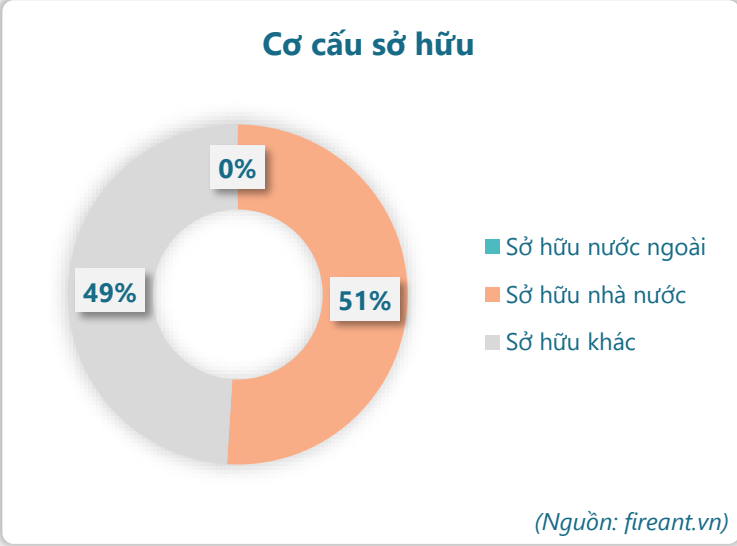
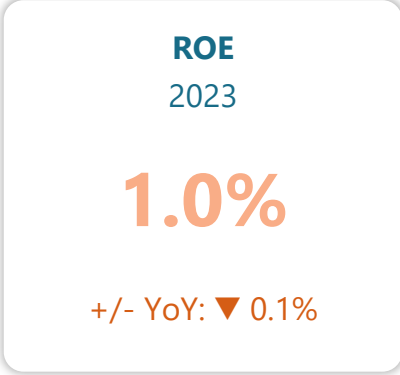
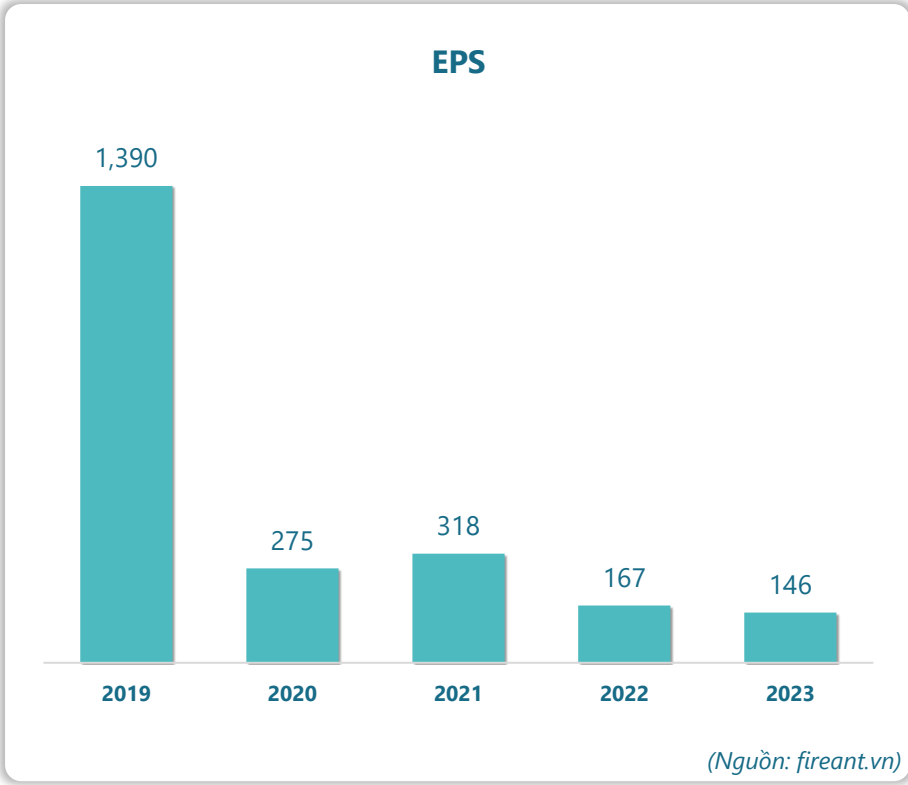
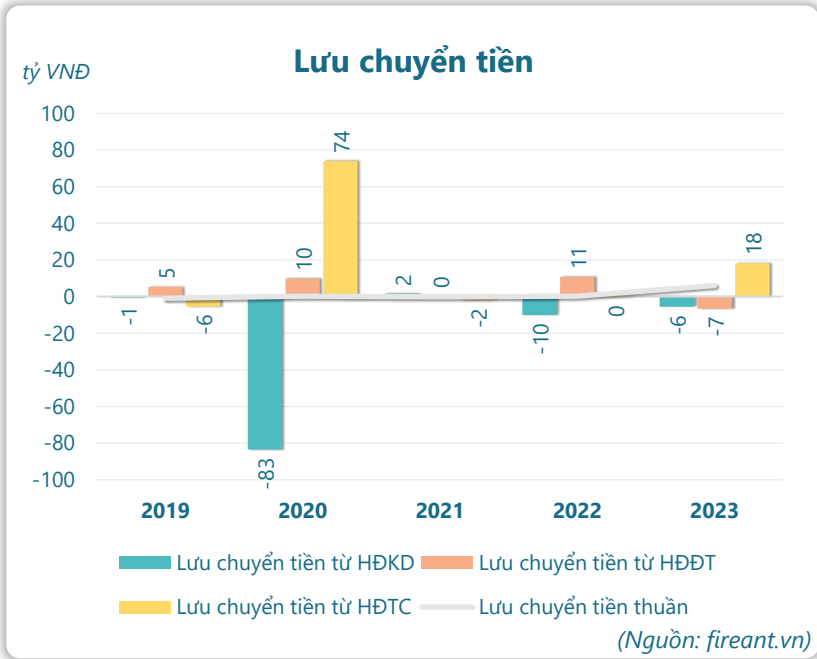
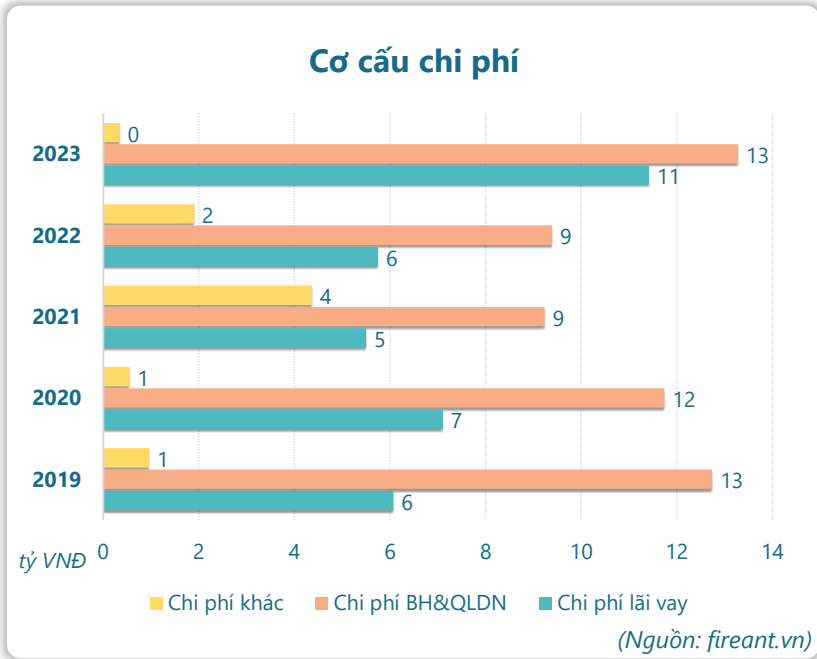
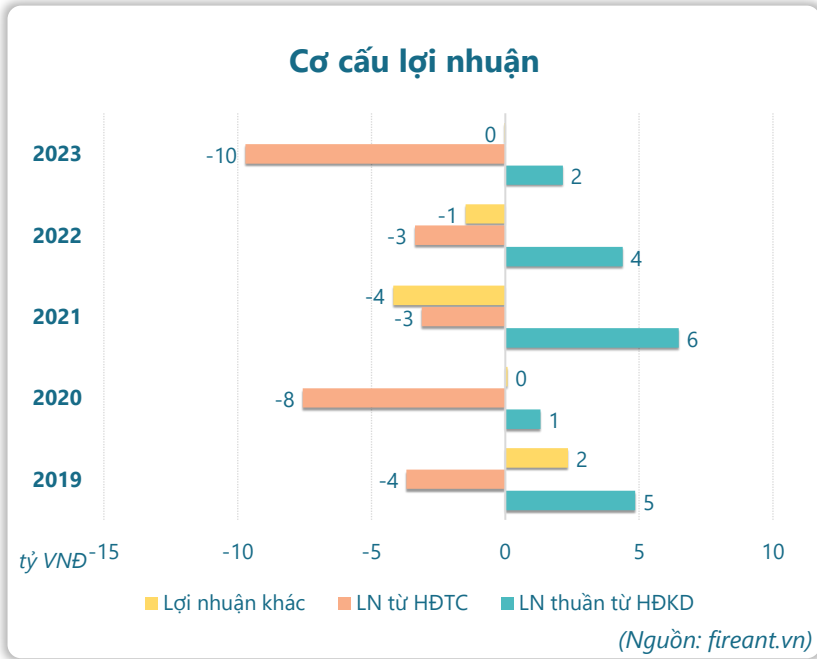
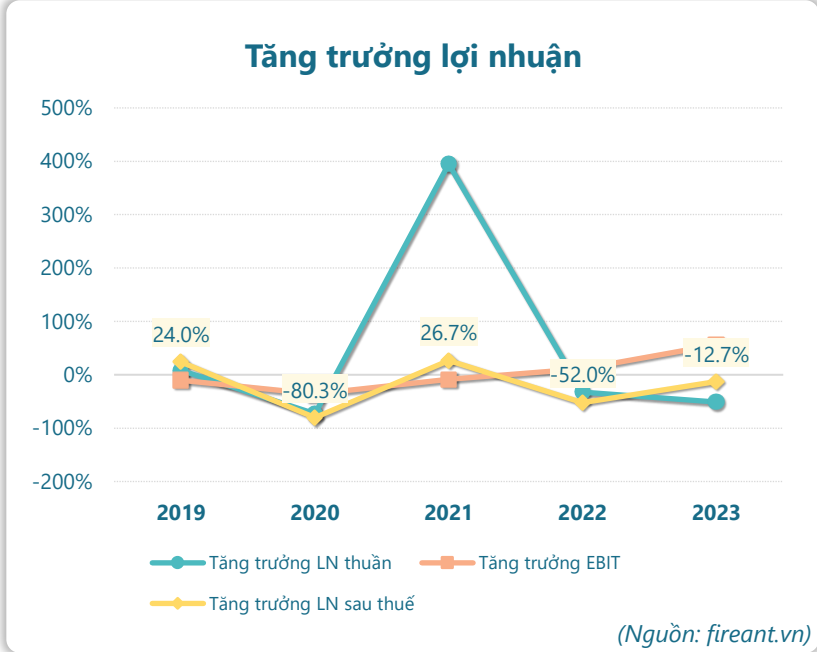
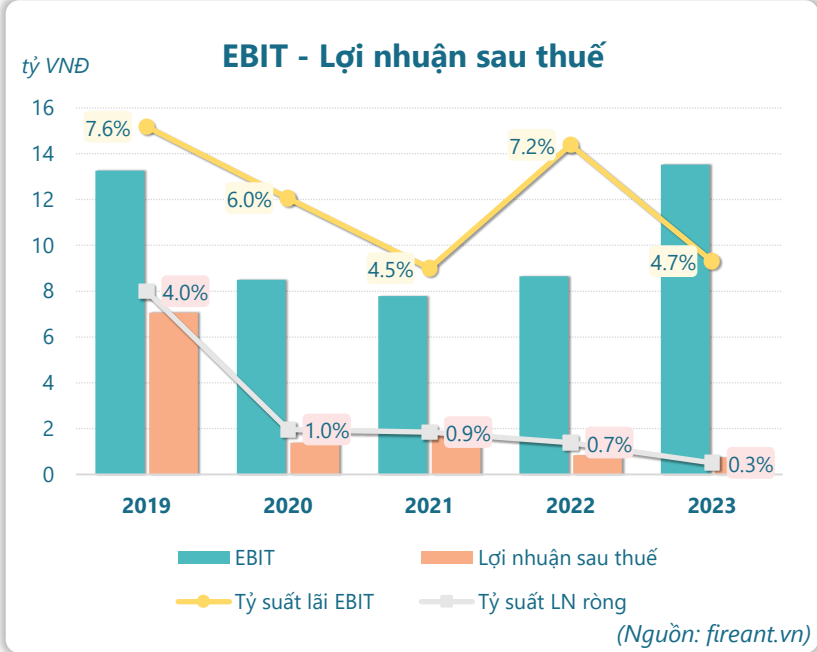
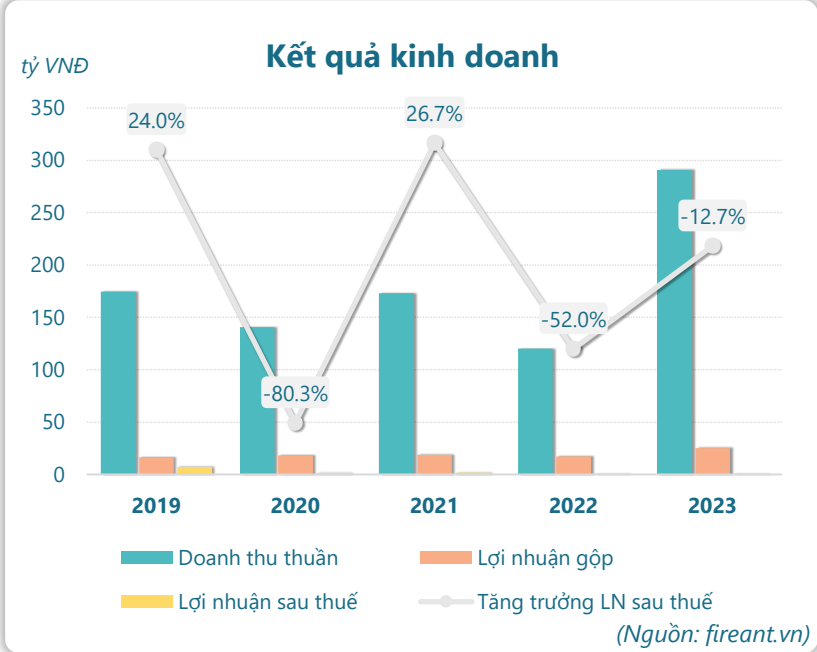


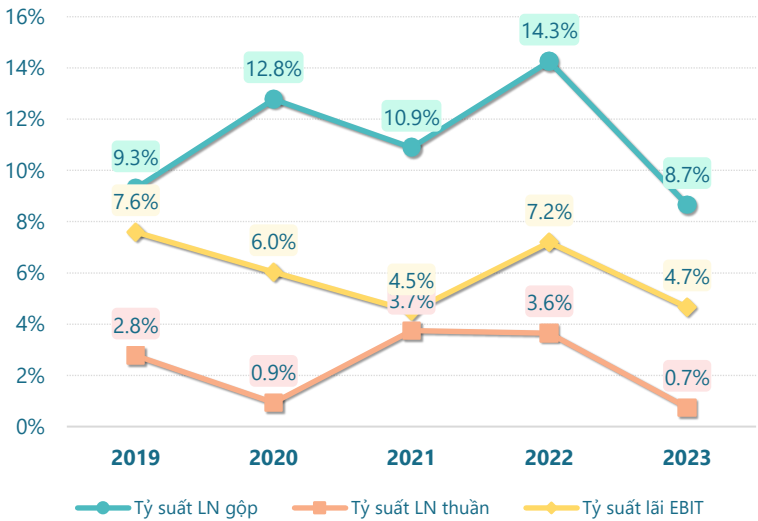
|            |           |         |         |
|------------|-----------|---------|---------|
| Ngày       | 6,600 VNĐ |         |         |
| 29/12/2023 |           |         |         |
| Thay đổi   | 1 tháng   | 3 tháng | 6 tháng |
|            | -2.9%     | -12.0%  | 8.8%    |

|                       |                |
|-----------------------|----------------|
| Sàn giao dịch         | UPCOM          |
| Khoảng giá 52 tuần    | 3,570 - 11,000 |
| Vốn hóa (tỷ VNĐ)      | 33             |
| Số lượng CPLH (CP)    | 5,026,600      |
| KLGD BQ 20 phiên (CP) | 625            |
| Sở hữu nước ngoài     | 0.0%           |
| Beta                  | (1.10)         |
| EPS                   |                |
| P/E                   |                |



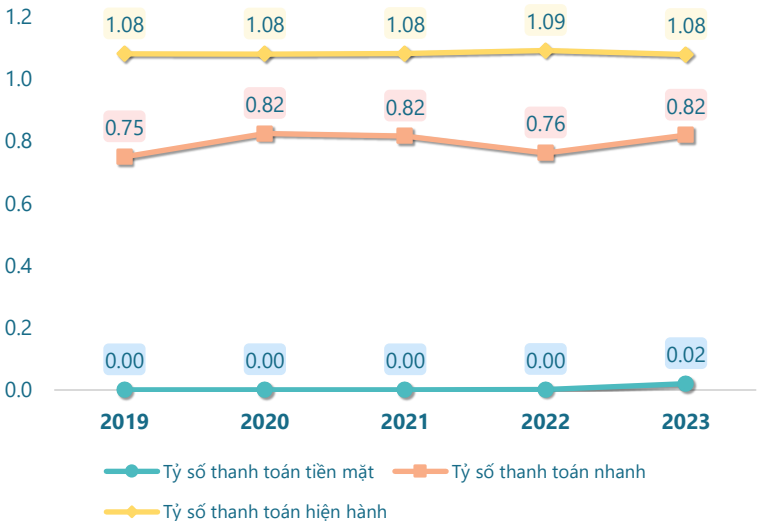


Tỷ suất lợi nhuận



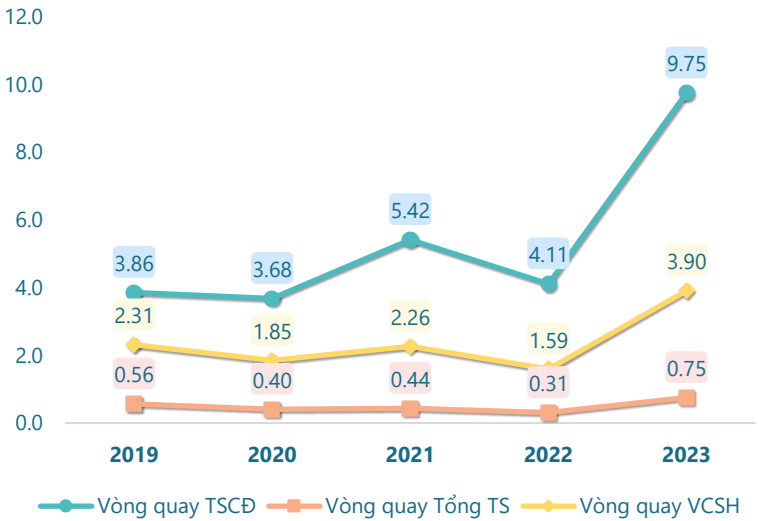
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



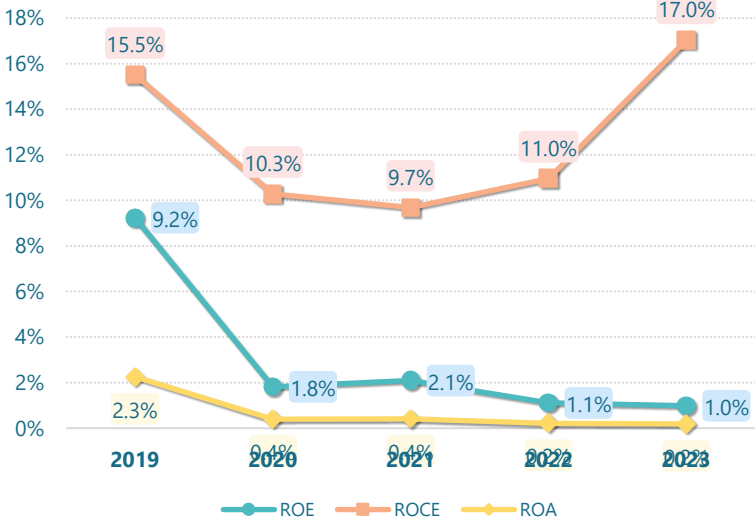
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



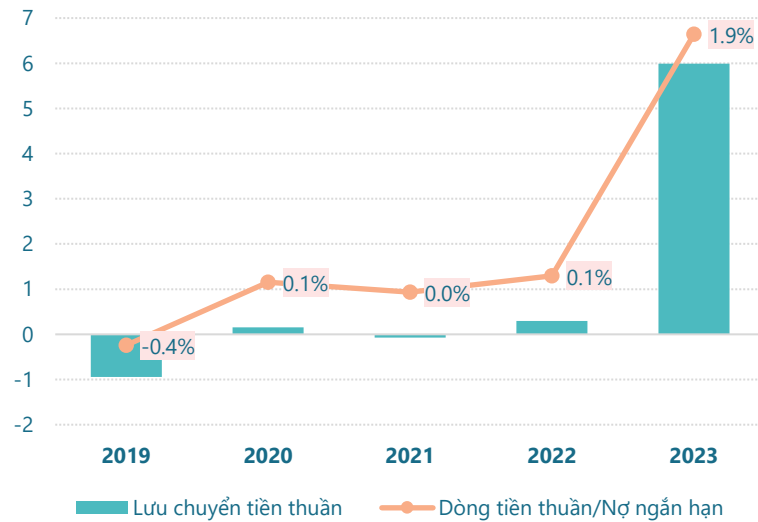
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



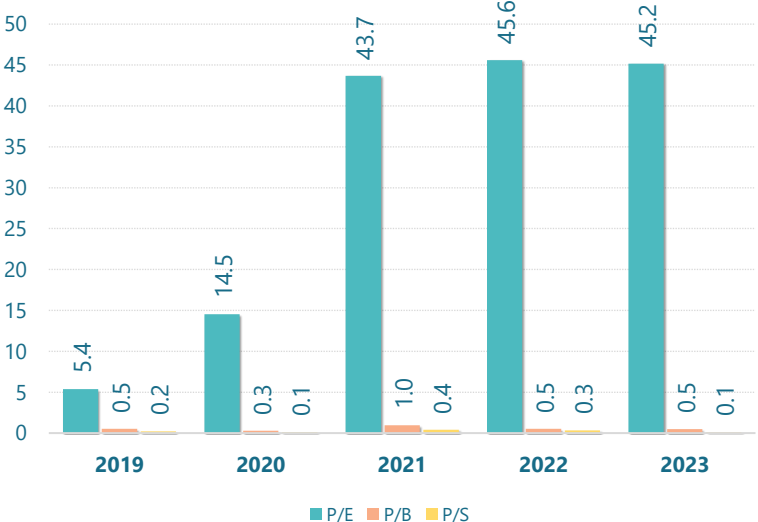
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)